

Số: **107** /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **19** tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm thiết bị phục vụ các cuộc họp trực tuyến tại phòng họp Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội- nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của HĐND tỉnh khóa XIII, kỳ họp thứ 7 ban hành Quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ nguồn Trung ương thưởng vượt thu năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề cương và dự toán chi tiết Mua sắm thiết bị phục vụ các cuộc họp trực tuyến tại phòng họp Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi năm 2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 99/TTr-SNNPTNT ngày 09/01/2023 và đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm định số 02 /BCTĐ-STC ngày 13/01/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm thiết bị phục vụ các cuộc họp trực tuyến tại phòng họp Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi năm 2022, như sau:

Tên gói thầu	Giá gói thầu (triệu đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
Gói thầu số 01: Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu	7,528	Ngân sách tỉnh tại Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của UBND tỉnh	Chỉ định thầu	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý I/2023	Trọn gói, không điều chỉnh giá	15 ngày
Gói thầu số 02: Mua sắm thiết bị phục vụ các cuộc họp trực tuyến tại phòng họp Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	2.603,475 <i>(chi tiết theo Phụ lục đính kèm)</i>		Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý I và Quý II/2023	Trọn gói, không điều chỉnh giá	Tối đa 60 ngày kể từ ngày ký hợp đồng
Gói thầu số 03: Giám sát thi công lắp đặt thiết bị	19,1	Ngân sách tỉnh tại Quyết định số 1133/QĐ-	Chỉ định thầu	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý I và Quý II/2023	Trọn gói, không điều chỉnh	60 ngày kể từ ngày ký hợp đồng

phục vụ các cuộc họp trực tuyến tại phòng họp Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.		UBND ngày 13/10/2022 của UBND tỉnh				giá	
Tổng	2.630,103	<i>Bằng chữ: Hai tỷ sáu trăm ba mươi triệu một trăm lẻ ba ngàn đồng.</i>					

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm thực hiện tổ chức lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định của Nhà nước về đấu thầu; đảm bảo tiết kiệm, có hiệu quả và không làm thất thoát ngân sách nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, KTN. pbc57



Đặng Văn Minh

Phụ lục

DANH MỤC THIẾT BỊ(Kèm theo Quyết định số ~~107~~ /QĐ-UBND ngày ~~19~~ /01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: đồng

STT	Thiết bị/hàng hóa và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
(1)	(2)	(3)	(4)
A	Điểm trung tâm tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (số 182 đường Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi)		
I	Thiết bị hội nghị truyền hình trung tâm		
1	Thiết bị hội nghị truyền hình Group 700-12x (Đã bao gồm dịch vụ bảo hành chính hãng) RealPresence Group 700-720p: Group 700 HD codec, EagleEyeIV-12x camera, mic array, univ. remote, NTSC/PAL. Cables: 1 HDMI 1.8m, 1 CAT 5E LAN 3.6m, 1 HDCI digital 3m, Power: EURO-Type C, CE 7/7. Maintenance Contract Required. Premier, One Year, RealPresence Group 700-720p: Group 700 HD codec, EagleEyeIV-12x camera.	Bộ	1
2	Camera EagleEye IV-12x mở rộng cho thiết bị hội nghị truyền hình EagleEye IV-12x Camera with Polycom 2012 logo, 12x zoom, silver and black, MPTZ-10. Compatible with RealPresence Group Series software 4.1.3 and later. Includes 3m HDCI digital cable.	Cái	1
3	Bộ kéo dài Cáp Camera EagleEye Digital Extender EagleEye Digital Extender, extend the EagleEye IV or EagleEye Acoustic (sans audio) cameras up to 100m from the codec via customer provided Cat 5e cable. Includes: transmitter, receiver and 1m HDCI/mini-HDCI digital cable. (order power cord separately)	Sợi	1
4	Cáp camera EagleEye IV 10m Camera Cable for EagleEye IV cameras mini-HDCI(M) to HDCI(M). 10m digital cable. Connects EagleEye IV cameras to Group Series codec as main or secondary camera.	Sợi	1
5	Bản quyền kích hoạt tính năng đa điểm trên thiết bị Group. Hỗ trợ 08 điểm kết nối đồng thời trên Group 700	License	1
II	Thiết bị hiển thị hình ảnh		
1	Smart Tivi 4K 75 inch UA75AU7700 Loại Tivi: Smart Tivi Kích cỡ màn hình: 75 inch	Chiếc	2

STT	Thiết bị/hàng hóa và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
(1)	(2)	(3)	(4)
	Độ phân giải: 4K (Ultra HD) Loại màn hình: LED viền (Edge LED), VA LCD Tổng công suất loa: 20 W Kết nối Internet: Cổng mạng LANWifi Kết nối không dây: Bluetooth (Kết nối loa, thiết bị di động) USB: 1 cổng USB A Cổng nhận hình ảnh, âm thanh: 3 cổng HDMI có 1 cổng HDMI eARC (ARC) Cổng xuất âm thanh: 1 cổng Optical (Digital Audio), 1 cổng eARC(ARC)		
2	Tivi 4K Crystal UHD 85 inch UA85BU800 Loại Tivi: Smart Tivi Kích cỡ màn hình: 85 inch Độ phân giải: 4K (Ultra HD) Loại màn hình: LED viền (Edge LED), VA LCD Tổng công suất loa: 20W Số lượng loa: 2 loa Kết nối Internet: Wifi Kết nối không dây: Bluetooth (Kết nối loa, thiết bị di động) USB: 2 cổng USB A Cổng nhận hình ảnh, âm thanh: 3 cổng HDMI có 1 cổng HDMI eARC (ARC) Cổng xuất âm thanh: 1 cổng Optical (Digital Audio), 1 cổng eARC (ARC)	Chiếc	2
3	Chân máy Libec TH-Z - Tải trọng: 5kg - Độ nghiêng: -80° đến +90° - Chiều cao tối thiểu: 71.5cm - Chiều cao tối đa: 161.5 cm - Trọng lượng: 3.5kg	Chiếc	1
III	Thiết bị âm thanh		
<i>a</i>	<i>Âm thanh hội trường</i>		
1	Loa toàn dải đặt sàn 800W-1600W SP-253N Loại: 2-way full range Củ loa bass: 2 x SK 15500 x 381mm Củ loa treble: 1 x 76.2mm Chế độ hoạt động: Passive hoặc Bi-amp Đáp tuyến tần số: 50Hz~19KHz Cường độ âm thanh: 101dB Công suất định mức: 900W/ 1800W/ 3600W (C/ P/ P)	Chiếc	2

STT	Thiết bị/hàng hóa và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
(1)	(2)	(3)	(4)
2	Loa Siêu trầm 400-800W SP-115S Loa siêu trầm SP 115S là một loa siêu trầm 15 rất nhỏ gọn, nằm trong một thùng loa bass reflex directangular. Một đầu dò SK15500 bổ sung và mở rộng đầu ra tần số thấp của các hệ thống toàn dải trong nhiều ứng dụng linh hoạt và cố định. Hệ thống loa siêu trầm chuyên dụng Kết cấu bao vây: “Tiêu chuẩn STK” Cực kỳ cứng chắc, phủ kết cấu wamex chống xước Hai bên tay cầm mỗi bên để dễ dàng định vị lại. Mặt trước kim loại đục lỗ chống va đập được sơn tĩnh điện chống thời tiết. Đầu gắn cực 35mm có thể nhận được trên đỉnh.	Chiếc	2
3	Ampli công suất 2x950W VS-34 Ngõ ra được cấu thành từ nhiều đầu ra song song, hỗ trợ trở kháng tới 2 Ohm, giảm nhiễu tối đa Có chế độ nối cầu (Bridge) cho loa 4 Ohm với công suất lớn tới 3400W Bộ nguồn ra dạng kép Khả năng tỏa nhiệt tuyệt vời với dòng điện AC thấp nhất Có 07 cách bảo vệ hệ thống (Over heat, Over current, DC detection, Short load, Main voltage detector, Power supply shut-down, Power ON/OFF) Hệ thống phát hiện quá tải cho SMPS Tự động cắt đỉnh tín hiệu khi quá lớn bằng mạch điện STK CTLL tích hợp.	Chiếc	1
4	Bàn mixer 12 đường có cổng USB VX-1204FX Có sẵn 16 chương trình hiệu ứng âm thanh cài đặt sẵn Trang bị 12 ngõ vào, 02 AUX gửi tín hiệu từng kênh 4 Bus âm thanh cho ra 4 đường 6 cổng XLR kết hợp với ngõ vào 6 lý, cho cả mức MIC/Line 4 Band chỉnh EQ cho kênh Mono và 3 Band chỉnh EQ cho Stereo Kênh Mono đã bao gồm bộ lọc tần số 75Hz Ngõ ra XLR dạng cân bằng, không cân bằng 6ly L/R, Main/Mono output, Sub 1&2 outputs, Aux sends, Monitor và RCA Có sẵn nguồn phantom cho ngõ vào Mic điện dung	Chiếc	1
5	Bộ phân tần VC-34 VC-34 bộ phân tần tín hiệu 3 đường tiếng stereo hoặc	Chiếc	1

STT	Thiết bị/hàng hóa và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
(1)	(2)	(3)	(4)
	4-5 đường tiếng dạng mono. Thiết bị có ngõ vào XLR dạng cân bằng và ngõ ra dạng không cân bằng giắc 6ly. Với dịch pha tối thiểu 24dB/octave. Thiết bị có ngõ ra cho loa siêu trầm riêng biệt và có điều chỉnh linh hoạt, tần số Crossover từ 60 Hz to 13 kHz. Bảng điều khiển phía trước bố trí khoa học, giúp tinh chỉnh thiết bị được dễ dàng		
6	Bộ Micro không dây cầm tay bộ kép 02 tay mic S-300 Màn hình hiển thị LCD. Thu phát sóng ổn định. Micro cho tiếng ca nhẹ nhàng trong sáng - Khả năng chống hú cực cao. Tuổi thọ pin: 8 giờ (pin AA) Diversity tăng, giảm độ nhạy của Micro Khóa Tone Squelch bảo vệ mạch can thiệp từ RF Nhận kênh kép, hai micro có thể được sử dụng tại cùng một thời điểm LCD màn hình hiển thị kênh, tần số, và trạng thái làm việc khác 2 x XLR đầu ra cho mỗi kênh và 1 x 1/4 "Mixed đầu ra Điều khiển âm lượng độc lập cho mỗi kênh Phạm vi: lên đến 600 feet (200 mét)	Bộ	1
<i>b</i>	<i>Âm thanh hội thảo</i>		
1	Amplify trung tâm điều khiển cuộc họp Model: TS 999 - MU - Q5 Nguồn điện áp AC 220V-230, 50/60Hz Nguồn điện tiêu thụ: 23W Nguồn ra: 36V DC, 540 mA Ngõ vào: Tùy chọn chế độ MIC hoặc AUX MIC: -60dB*, 600Ω, không cân bằng, giắc 6 ly AUX: -20dB, 10kΩ, không cân bằng, giắc 6 ly Ngõ ra: Cho ghi âm: -20dB, 10kΩ, không cân bằng, giắc RCA Nguồn điện: 36V DC (Được cung cấp từ Bộ Trung tâm TTS-999-MU) Công kết nối: Kết nối với Bộ Trung tâm: Cáp dài 2m với 8 pin DIN Kết nối với các thiết bị hội thảo khác: Ổ cắm 8 pin DIN x 2 Đèn LED: Đèn báo trạng thái công suất	Bộ	1
2	Máy chủ tọa Model: TS-999-CU Thông số kỹ thuật chân đế micro cổ ngỗng chủ tịch: Nguồn: 36V DC, dưới 30mA (nguồn cấp từ bộ trung tâm)	Cái	1

STT	Thiết bị/hàng hóa và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
(1)	(2)	(3)	(4)
	Ngõ ra: Tai nghe/Ghi âm: Ø 3.5 mm, giắc mini (3P: mono) Loa trong: 130Ω, 200 mW Nhiệt độ hoạt động: 0°C tới 40°C Độ ẩm cho phép: Dưới 90% RH (không đọng nước) Chất liệu/Màu sắc: Vỏ trên: nhựa ABS, sơn xám ánh kim Kích thước: 145.3 (R) x 70.7 (C) x 150.5 (S) mm Khối lượng: 800g (không bao gồm cần micro đi kèm)		
3	Máy đại biểu Model: TS-999-MU Nguồn điện áp AC 220V-230, 50/60Hz Nguồn điện tiêu thụ: 23W Nguồn ra: 36V DC, 540 mA Ngõ vào: Tùy chọn chế độ MIC hoặc AUX MIC: -60dB*, 600Ω, không cân bằng, giắc 6 ly AUX: -20dB, 10kΩ, không cân bằng, giắc 6 ly Kết nối với Bộ Trung tâm: Cáp dài 2m với 8 pin DIN Kết nối với các thiết bị hội thảo khác: Ổ cắm 8 pin DIN x 2 Đèn LED: Đèn báo trạng thái công suất	Cái	12
4	Amply công suất 120W A-2120 Nguồn điện Nguồn điện 220-240V AC hoặc 24V DC Công Suất ra 120W Đáp tuyến tần số 50-20,000Hz Điều chỉnh âm Bass- treble	Cái	1
5	Loa hộp treo tường công suất 30W BS-1030B/W Loại vỏ loa Phản xạ âm bass theo 2 chiều Công suất 30 W Thành phần loa Loa hình nón + vòm đường kính 12 cm Dây loa Dây 2 sợi với đường kính 6 mm Nhiệt độ hoạt động -10 °C tới +50 °C Tiêu chuẩn chống bụi/nước IPX4	Cái	4
6	Cáp nối kéo dài dùng cho hệ thống cho hệ thống hội thảo, dài 10m TOA YR-780-10M	Sợi	1
7	Tủ rack chứa thiết bị kích thước 20U - Rack: 20U - Vật liệu: Tôn mạ kẽm dày 1,2mm - 1,8 mm, sơn tĩnh điện - Kích thước: cao 1040 * rộng 600 * sâu 600 mm - Quạt thông gió: 02 Quạt thông gió - Ổ cắm điện: 01 ổ cắm 6 chấu hãng 3C Electric	Tủ	1
8	Cable âm thanh và vật tư phụ (đinh vít tíchke .v.v) ,	Gói	1

STT	Thiết bị/hàng hóa và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
(1)	(2)	(3)	(4)
	nhân công triển khai hoàn thiện VN		
IV	Điều hoà và bàn ghế		
1	Điều Hòa 18000Btu 1 Chiều Inverter CU/CS-XPU18XKH-8B Gas R32 Loại điều hòa: Điều hòa treo tường Khối trong nhà: CS-XPU18XKH-8B Khối ngoài trời: CU-XPU18XKH-8B Công suất lạnh: 18000 BTU (2 HP) Phạm vi làm lạnh: Từ 20-30m² Chiều Điều hòa: 1 Chiều Lạnh Công nghệ Inverter: Có Môi chất làm lạnh: Gas R32 Điện áp vào: 1 pha - 220V Công suất tiêu thụ trung bình: 1.55 kW/h Vật tư ống đồng, ống bảo ôn hoàn thiện"	Bộ	4
2	Bàn hội thảo điều hoà phát cho phòng họp 20 người CT5522H1 Kích thước: W5500 x D2200 x H760 mm Chất liệu: Gỗ công nghiệp phủ sơn PU Kiểu dáng: Bàn họp cho 20-22 người. Bàn đơn rộng 600mm, gồm 2 bàn ghép theo chiều dài.	Bộ	1
3	Ghế chân quỳ SL718M Loại ghế Ghế chân quỳ Kích thước W585 x D680 x H1000 mm phù hợp với bàn Màu đen	Cái	30
4	Ghế Giám Đốc PVC TQ33 Ghế giám đốc TQ33 bọc PVC cao cấp mặt tiếp xúc người sử dụng. Chân tay gỗ sơn. Kích thước: W650 x D720 x H1075-1130 (mm) Chất liệu: Đệm tựa bọc PVC, Chân tay gỗ sơn	Cái	1
5	Laptop Pavilion 15-EG2062TU (6K790PA) (Core i3-1215U, Ram 8GB, SSD 256GB, màn hình 15.6 inch FHD Intel Core i3-1215U (6 nhân/ 8 luồng, 1.30 GHz upto 4.40 GHz, 10MB)RAM 8GB (2 x 4GB) DDR4-3200 MHzSSD 256GB PCIe NVMe M.2 SSDIntel Iris Xe GraphicsMàn hình 15.6 Full HD	Cái	1
B	Chi cục Kiểm lâm 173 Ngô Sỹ Liên, Thành phố Quảng Ngãi		
I	Thiết bị hội nghị truyền hình		

STT	Thiết bị/hàng hóa và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Thiết bị đầu cuối HNTH G200 Bộ xử lý tín hiệu G200 codec Camera kết nối USB HD zoom 4x Poly Studio Microphone Bluetooth® Remote control (for G200) Cable bundle	Bộ	1
2	Smart Tivi 4K 75 inch UA75AU7700 Loại Tivi: Smart Tivi Kích cỡ màn hình: 75 inch Độ phân giải: 4K (Ultra HD) Loại màn hình: LED viền (Edge LED), VA LCD Tổng công suất loa: 20 W Kết nối Internet: Cổng mạng LANWifi Kết nối không dây: Bluetooth (Kết nối loa, thiết bị di động) USB: 1 cổng USB A Cổng nhận hình ảnh, âm thanh: 3 cổng HDMI có 1 cổng HDMI eARC (ARC) Cổng xuất âm thanh: 1 cổng Optical (Digital Audio), 1 cổng eARC(ARC)	Chiếc	2
II	Thiết bị âm thanh		
1	Amply trung tâm điều khiển cuộc họp Model: TS 999 - MU - Q5 Nguồn điện áp AC 220V-230, 50/60Hz Nguồn điện tiêu thụ: 23W Nguồn ra: 36V DC, 540 mA Ngõ vào: Tùy chọn chế độ MIC hoặc AUX MIC: -60dB*, 600Ω, không cân bằng, giắc 6 ly AUX: -20dB, 10kΩ, không cân bằng, giắc 6 ly Ngõ ra: Cho ghi âm: -20dB, 10kΩ, không cân bằng, giắc RCA Nguồn điện: 36V DC (Được cung cấp từ Bộ Trung tâm TTS-999-MU) Công kết nối: Kết nối với Bộ Trung tâm: Cáp dài 2m với 8 pin DIN Kết nối với các thiết bị hội thảo khác: Ổ cắm 8 pin DIN x 2 Đèn LED: Đèn báo trạng thái công suất	Bộ	1
2	Máy chủ tọa Model: TS-999-CU Thông số kỹ thuật chân đế micro cổ ngỗng chủ tịch: Nguồn: 36V DC, dưới 30mA (nguồn cấp từ bộ trung tâm) Ngõ ra:	Cái	1

STT	Thiết bị/hàng hóa và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
(1)	(2)	(3)	(4)
	Tai nghe/Ghi âm: Ø 3.5 mm, giắc mini (3P: mono) Loa trong: 130Ω, 200 mW Nhiệt độ hoạt động: 0°C tới 40°C Độ ẩm cho phép: Dưới 90% RH (không đọng nước) Chất liệu/Màu sắc: Vỏ trên: nhựa ABS, sơn xám ánh kim Kích thước: 145.3 (R) x 70.7 (C) x 150.5 (S) mm Khối lượng: 800g (không bao gồm cần micro đi kèm)		
3	Máy đại biểu Model: TS-999-MU Nguồn điện áp AC 220V-230, 50/60Hz Nguồn điện tiêu thụ: 23W Nguồn ra: 36V DC, 540 mA Ngõ vào: Tùy chọn chế độ MIC hoặc AUX MIC: -60dB*, 600Ω, không cân bằng, giắc 6 ly AUX: -20dB, 10kΩ, không cân bằng, giắc 6 ly Kết nối với Bộ Trung tâm: Cáp dài 2m với 8 pin DIN Kết nối với các thiết bị hội thảo khác: Ổ cắm 8 pin DIN x 2 Đèn LED: Đèn báo trạng thái công suất	Cái	8
4	Amply công suất 120W A-2120 Nguồn điện Nguồn điện 220-240V AC hoặc 24V DC Công Suất ra 120W Đáp tuyến tần số 50-20,000Hz Điều chỉnh âm Bass- treble	Cái	1
5	Loa hộp treo tường công suất 30W BS-1030B/W Loại vỏ loa Phản xạ âm bass theo 2 chiều Công suất 30 W Thành phần loa Loa hình nón + vòm đường kính 12cm Dây loa Dây 2 sợi với đường kính 6 mm Nhiệt độ hoạt động -10 °C tới +50 °C Tiêu chuẩn chống bụi/nước IPX4	Cái	4
6	Bộ Micro không dây cầm tay bộ kép 02 tay mic S-300 Màn hình hiển thị LCD. Thu phát sóng ổn định. Micro cho tiếng ca nhẹ nhàng trong sáng - Khả năng chống hú cực cao. Tuổi thọ pin: 8 giờ (pin AA) Diversity tăng, giảm độ nhạy của Micro Khóa Tone Squelch bảo vệ mạch can thiệp từ RF Nhận kênh kép, hai micro có thể được sử dụng tại cùng một thời điểm LCD màn hình hiển thị kênh, tần số, và trạng thái làm việc khác 2 x XLR đầu ra cho mỗi kênh và 1 x 1/4 "Mixed đầu ra Điều khiển âm lượng độc lập cho mỗi kênh	Bộ	1

STT	Thiết bị/hàng hóa và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
(1)	(2)	(3)	(4)
	Phạm vi: lên đến 600 feet (200 mét)		
7	Cáp nối kéo dài dùng cho hệ thống cho hệ thống hội thảo, dài 10m TOA YR-780-10M	Sợi	1
8	Cable âm thanh và vật tư phụ (đỉnh vít tíchke .v.v) , nhân công triển khai hoàn thiện VN	Gói	1
9	Laptop Pavilion 15-EG2062TU (6K790PA) (Core i3-1215U, Ram 8GB, SSD 256GB, màn hình 15.6 inch FHD Intel Core i3-1215U (6 nhân/ 8 luồng, 1.30 GHz upto 4.40 GHz, 10MB)RAM 8GB (2 x 4GB) DDR4-3200 MHzSSD 256GB PCIe NVMe M.2 SSDIntel Iris Xe Graphics Màn hình 15.6 Full HD	Cái	1
C	Chi cục Thủy sản (số 41 đường Phạm Văn Đồng, phường Nghĩa Chánh Bắc, Tp. Quảng Ngãi)		
I	Thiết bị hội nghị truyền hình		
1	Thiết bị đầu cuối HNTH Polycom G200 Bộ xử lý tín hiệu G200 codec Camera kết nối USB HD zoom 4x Poly Studio Microphone Bluetooth® Remote control (for G200) Cable bundle	Bộ	1
2	Smart Tivi 4K 75 inch UA75AU7700 Loại Tivi:Smart Tivi Kích cỡ màn hình:75 inch Độ phân giải:4K (Ultra HD) Loại màn hình:LED viền (Edge LED), VA LCD Tổng công suất loa:20 W Kết nối Internet:Cổng mạng LANWifi Kết nối không dây:Bluetooth (Kết nối loa, thiết bị di động) USB:1 cổng USB A Cổng nhận hình ảnh, âm thanh:3 cổng HDMI có 1 cổng HDMI eARC (ARC) Cổng xuất âm thanh:1 cổng Optical (Digital Audio), 1 cổng eARC(ARC)	Chiếc	2
II	Thiết bị âm thanh		
1	Amplify trung tâm điều khiển cuộc họp Model: TS 999 - MU - Q5 Nguồn điện áp AC 220V-230, 50/60Hz Nguồn điện tiêu thụ: 23W Nguồn ra: 36V DC, 540 mA	Bộ	1

STT	Thiết bị/hàng hóa và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
(1)	(2)	(3)	(4)
	Ngõ vào: Tùy chọn chế độ MIC hoặc AUX MIC: -60dB*, 600Ω, không cân bằng, giắc 6 ly AUX: -20dB, 10kΩ, không cân bằng, giắc 6 ly Ngõ ra: Cho ghi âm: -20dB, 10kΩ, không cân bằng, giắc RCA Nguồn điện: 36V DC (Được cung cấp từ Bộ Trung tâm TTS-999-MU) Công kết nối: Kết nối với Bộ Trung tâm: Cáp dài 2m với 8 pin DIN Kết nối với các thiết bị hội thảo khác: Ổ cắm 8 pin DIN x 2 Đèn LED: Đèn báo trạng thái công suất		
2	Máy chủ tọa Model: TS-999-CU Thông số kỹ thuật chân đế micro cổ ngỗng chủ tịch: Nguồn: 36V DC, dưới 30mA (nguồn cấp từ bộ trung tâm) Ngõ ra: Tai nghe/Ghi âm: Ø 3.5 mm, giắc mini (3P: mono) Loa trong: 130Ω, 200 mW Nhiệt độ hoạt động: 0°C tới 40°C Độ ẩm cho phép: Dưới 90% RH (không đọng nước) Chất liệu/Màu sắc: Vỏ trên: nhựa ABS, sơn xám ánh kim Kích thước: 145.3 (R) x 70.7 (C) x 150.5 (S) mm Khối lượng: 800g (không bao gồm cần micro đi kèm)	Cái	1
3	Máy đại biểu Model: TS-999-MU Nguồn điện áp AC 220V-230, 50/60Hz Nguồn điện tiêu thụ: 23W Nguồn ra: 36V DC, 540 mA Ngõ vào: Tùy chọn chế độ MIC hoặc AUX MIC: -60dB*, 600Ω, không cân bằng, giắc 6 ly AUX: -20dB, 10kΩ, không cân bằng, giắc 6 ly Kết nối với Bộ Trung tâm: Cáp dài 2m với 8 pin DIN Kết nối với các thiết bị hội thảo khác: Ổ cắm 8 pin DIN x 2 Đèn LED: Đèn báo trạng thái công suất	Cái	8
4	Amply công suất 120W A-2120 Nguồn điện Nguồn điện 220-240V AC hoặc 24V DC Công Suất ra 120W Đáp tuyến tần số 50-20,000Hz Điều chỉnh âm Bass- treble	Cái	1
5	Loa hộp treo tường công suất 30W BS-1030B/W Loại vỏ loa Phản xạ âm bass theo 2 chiều	Cái	4

STT	Thiết bị/hàng hóa và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
(1)	(2)	(3)	(4)
	Công suất 30 W Thành phần loa Loa hình nón + vòm đường kính 12 cm Dây loa Dây 2 sợi với đường kính 6 mm Nhiệt độ hoạt động -10 °C tới +50 °C Tiêu chuẩn chống bụi/nước IPX4		
6	Bộ Micro không dây cầm tay bộ kép 02 tay mic S-300 Màn hình hiển thị LCD. Thu phát sóng ổn định. Micro cho tiếng ca nhẹ nhàng trong sáng - Khả năng chống hú cực cao Tuổi thọ pin: 8 giờ (pin AA) Diversity tăng, giảm độ nhạy của Micro Khóa Tone Squelch bảo vệ mạch can thiệp từ RF Nhận kênh kép, hai micro có thể được sử dụng tại cùng một thời điểm LCD màn hình hiển thị kênh, tần số, và trạng thái làm việc khác 2 x XLR đầu ra cho mỗi kênh và 1 x 1/4 "Mixed đầu ra Điều khiển âm lượng độc lập cho mỗi kênh Phạm vi: lên đến 600 feet (200 mét)	Bộ	1
7	Cáp nối kéo dài dùng cho hệ thống cho hệ thống hội thảo, dài 10m TOA YR-780-10M	Sợi	1
8	Laptop Pavilion 15-EG2062TU (6K790PA) (Core i3-1215U, Ram 8GB, SSD 256GB, màn hình 15.6 inch FHD Intel Core i3-1215U (6 nhân/ 8 luồng, 1.30 GHz upto 4.40 GHz, 10MB) RAM 8GB (2 x 4GB) DDR4-3200 MHz SSD 256GB PCIe NVMe M.2 SSD Intel Iris Xe Graphics Màn hình 15.6 Full HD	Cái	1
9	Cable âm thanh và vật tư phụ (đinh vít tíchke .v.v) , nhân công triển khai hoàn thiện VN	Gói	1